

Số: /KH-STNMT

Lào Cai, ngày tháng 7 năm 2022

KẾ HOẠCH
Duy trì, cải thiện và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính
cấp tỉnh (PAR INDEX) năm 2022

Căn cứ Kế hoạch số 240/KH-UBND ngày 30/6/2022 của UBND tỉnh Lào Cai về duy trì, cải thiện và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh (PAR INDEX) của tỉnh Lào Cai năm 2022;

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lào Cai xây dựng Kế hoạch cải thiện Chỉ số PAR INDEX năm 2022 với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Cải thiện, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thực hiện các nội dung của Chỉ số cải cách hành chính (CCHC) năm 2021 trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường, góp phần nâng cao kết quả xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) tỉnh Lào Cai năm 2022 và các năm tiếp theo.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các phòng, đơn vị thuộc Sở trong việc duy trì, cải thiện và nâng cao chất lượng các chỉ số thành phần của PAR INDEX.

- Nâng cao chất lượng điều hành của bộ máy quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường từ tỉnh đến huyện, xã; quyết liệt cải cách hành chính, chú trọng công khai, minh bạch trong giải quyết thủ tục hành chính, tạo môi trường thu hút đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Yêu cầu:

- Việc thực hiện kế hoạch cải thiện Chỉ số PAR INDEX năm 2022 phải thực hiện đồng bộ với kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của Sở.

- Thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Kế hoạch số 434/KH-UBND ngày 28/12/2021 của UBND tỉnh Lào Cai về cải cách hành chính của tỉnh Lào Cai năm 2022; Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 01/3/2021 của UBND tỉnh Lào Cai triển khai thực hiện Đề án “cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2021-2025” của khối các cơ quan hành chính nhà nước và Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 03/4/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai về việc quyết liệt cải cách hành chính và tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai tại các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

- Tập trung thực hiện các giải pháp khắc phục và tổ chức triển khai có hiệu quả việc nâng cao Chỉ số PAR INDEX cấp tỉnh năm 2022.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đối với nội dung Chỉ số “Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC”:

1.1. Mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu:

- Phân đầu hoàn thành 100% kế hoạch CCHC năm 2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường.
- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đảm bảo về số lượng, chất lượng và thời gian gửi báo cáo theo quy định.
- Hoàn thành 100% nhiệm vụ được Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường giao trong năm.
- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về CCHC bằng hình thức phong phú và đa dạng. Đặc biệt là tuyên truyền triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và dịch vụ BCCI đến các tổ chức, cá nhân.
- Triển khai thực hiện nghiêm và hiệu quả Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 03/4/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai về việc quyết liệt cải cách hành chính và tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai.
- Thực hiện hiệu quả việc tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức và hướng dẫn giải đáp thông qua đường dây nóng và chuyên mục Hỏi – Đáp trên Cổng thông tin điện tử của Sở nhằm kịp thời hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.
- Tiếp tục khảo sát, đo lường sự hài lòng và thu nhận ý kiến của người dân đối với sự phục vụ của Sở thông qua hệ thống đánh giá tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, đảm bảo mức độ hài lòng đạt từ 95% trở lên.

1.2. Trách nhiệm thực hiện:

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở tham mưu theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Đối với nội dung Chỉ số “Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản QPPL của tỉnh”:

2.1. Mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu:

Thực hiện đầy đủ các hoạt động về theo dõi thi hành pháp luật theo đúng quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Thường xuyên rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về tài nguyên và môi trường; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới kịp thời, phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và tình hình thực tế, đảm bảo 100% số văn bản sau rà soát được kiến nghị xử lý.

2.2. Trách nhiệm thực hiện:

- Đơn vị chủ trì: Thanh tra Sở.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở tham mưu theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Đối với nội dung Chỉ số “Cải cách thủ tục hành chính”:

3.1. Mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu:

- Xây dựng Kế hoạch kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2022 và thực hiện nghiêm túc nội dung Kế hoạch đã đề ra.
- Trình UBND tỉnh ban hành kịp thời danh mục TTHC, quy trình nội bộ giải quyết TTHC ngay sau khi Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành bộ TTHC.
- Rà soát, xây dựng lại quy trình nội bộ theo hướng cắt giảm các bước, các khâu trong quy trình nội bộ giải quyết TTHC, góp phần đơn hóa TTHC, giảm tỷ lệ hồ sơ chậm muộn.
- Công bố, công khai đầy đủ, kịp thời theo quy định danh mục TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở trên Cổng thông tin điện tử của Sở và tại Bộ phận “Một cửa”; cập nhật đầy đủ trên Cổng dịch vụ hành chính công của tỉnh. Đảm bảo 100% số TTHC được cập nhật và công khai đầy đủ, kịp thời.
- 100% số TTHC lĩnh vực tài nguyên và môi trường ở 3 cấp được tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận “Một cửa”.
- Phân đầu 80% hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.
- Tỷ lệ hồ sơ TTHC giải quyết quá hạn dưới 5%.
- 100% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến, trong đó, tỷ lệ giáo dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 20% trở lên.
- 100% các phản ánh, kiến nghị của các nhân, tổ chức đối với TTHC được Sở tiếp nhận, xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo đúng thẩm quyền giải quyết và quy định.

3.2. Trách nhiệm thực hiện:

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở, Văn phòng Đăng ký đất đai.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở tham mưu theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Đối với nội dung Chỉ số “Cải cách tổ chức bộ máy”:

4.1. Mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu:

- Thực hiện đầy đủ, đúng quy định về phân cấp quản lý nhà nước. Thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp. 100% số vấn đề phát hiện qua kiểm tra về phân cấp được xử lý hoặc kiến nghị xử lý kịp thời, đúng quy định.
- Thực hiện tinh giản biên chế đảm bảo theo đúng nguyên tắc và trình tự thực hiện tinh giản biên chế được quy định tại Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ.
- Sử dụng biên chế hành chính không vượt quá số lượng so với tổng số biên chế hành chính được giao.

4.2. Trách nhiệm thực hiện:

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở tham mưu theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

5. Đối với nội dung Chỉ số “Cải cách chế độ công vụ”:

5.1. Mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu:

- Triển khai thực hiện kịp thời các quy định của pháp luật nhà nước về quản lý cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.
- Bảo đảm 100% công chức được bố trí phù hợp với khung năng lực; 100% viên chức được bố trí theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt.
- Thực hiện đúng quy định về tuyển dụng công chức và thi nâng ngạch công chức theo thẩm quyền của tỉnh; về đánh giá, phân xếp loại công chức, viên chức năm 2022 đảm bảo theo đúng quy định về trình tự, thủ tục đánh giá, phân loại công chức, viên chức theo quy định; về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.
- Tăng cường kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức.
- Tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc Sở tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận chính trị.

5.2. Trách nhiệm thực hiện:

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở tham mưu theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

6. Đối với nội dung Chỉ số “Cải cách tài chính công”:

6.1. Mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu:

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước; cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở.
- Triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐND ngày 21/6/2018 của HĐND tỉnh Lào Cai ban hành Quy định về phân cấp thẩm quyền quyết định trong việc quản lý của tỉnh Lào Cai; Quyết định số 27/2018/QĐ-UBND ngày 12/10/2018 của UBND tỉnh Lào Cai ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng trong trụ sở làm việc các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh Lào Cai.
- Ban hành đầy đủ các văn bản thuộc thẩm quyền của Sở về quản lý, sử dụng tài sản công. Xây dựng và thực hiện có hiệu quả Quy chế chi tiêu nội bộ.

6.2. Trách nhiệm thực hiện:

- Đơn vị chủ trì: Phòng Kế hoạch – Tài chính.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở tham mưu theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

7. Đối với nội dung Chỉ số “Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số”:

7.1. Mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu:

- 100% công chức, viên chức ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, đặc biệt là mạng thông tin điện tử hành chính; 100% cán bộ địa chính cơ sở sử dụng thành thạo phần mềm chuyên ngành.

- Hoàn thiện hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu kho của ngành tại 9/9 huyện, thị xã, thành phố phục vụ tra cứu, khai thác thông tin nhanh chóng thuận lợi, đáp ứng yêu cầu của tỉnh.

- Thực hiện liên thông văn bản điện tử, dữ liệu điện tử từ tỉnh đến cấp huyện, xã. Tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính và trong nội bộ phòng, đơn vị dưới dạng điện tử đạt từ 90% trở lên.

- Duy trì thực hiện tốt phần mềm quản lý văn bản và điều hành. Tỷ lệ văn bản được ký số đạt 100% số văn bản phát hành đi.

- Đẩy mạnh tuyên truyền rộng rãi đến tổ chức, cá nhân thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và dịch vụ buru chính công ích đối với các TTHC về lĩnh vực tài nguyên và môi trường. Phần đầu hết năm 2022:

+ 100% số TTHC của Sở đủ điều kiện được cung cấp lên mức độ 4. Tỷ lệ số TTHC có phát sinh hồ sơ trực tuyến so với tổng số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3, 4 trong năm đạt từ 50% trở lên; tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3,4 đạt từ 20% trở lên.

+ Tỷ lệ số TTHC có phát sinh hồ sơ qua dịch vụ BCCI đạt từ 50% trở lên so với tổng số TTHC đang triển khai thực hiện. Tỷ lệ hồ sơ được trả qua dịch vụ BCCI đạt từ 20% trở lên.

- Thực hiện tốt hệ thống thông tin một cửa điện tử kết nối liên thông với các sở, ngành liên quan.

- Thực hiện chuyên đổi và áp dụng hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

7.2. Trách nhiệm thực hiện:

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Đăng ký đất đai.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở tham mưu theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

8. Chỉ số nội dung “Tác động của CCHC đến người dân, tổ chức và phát triển KT-XH của tỉnh”:

8.1. Mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu:

- Kết quả khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh (Chỉ số SIPAS), tỷ lệ hài lòng đạt từ 95% trở lên.

- Tác động của CCHC của Sở đến sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh: 100% các chỉ tiêu phát triển KT-XH do UBND tỉnh giao đều đạt và vượt mức.

8.2. Trách nhiệm thực hiện:

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ thực hiện.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở tham mưu theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Văn phòng Sở làm đầu mối, đôn đốc, phối hợp với các phòng, đơn vị thuộc Sở triển khai thực hiện. Báo cáo Lãnh đạo Sở những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện để kịp thời tháo gỡ.

2. Căn cứ kế hoạch này, các phòng, đơn vị thuộc Sở chủ động triển khai đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động nghiêm túc thực hiện, phấn đấu hoàn thành 100% Kế hoạch đã đề ra. Chịu trách nhiệm về kết quả chấm điểm các tiêu chí, tiêu chí thành phần năm 2022 theo bộ tiêu chí chấm điểm của UBND tỉnh; hoàn thiện tài liệu kiểm chứng để phục vụ chấm điểm CCHC do phòng, đơn vị mình tham mưu gửi về Văn phòng Sở tổng hợp **trước ngày 30/11/2022**.

Trên đây là Kế hoạch cải thiện Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh (PAR INDEX) năm 2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường, yêu cầu các phòng, đơn vị trực thuộc Sở triển khai thực hiện theo đúng kế hoạch đã đề ra./.

Nơi nhận :

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Bình Minh